

Số: 342/2024/QĐST-HNGĐ

P, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và
Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
22/4/2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số
0250/2024/TLST-VHNGĐ ngày **18/3/2024** về việc “Yêu cầu công nhận thuận
tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1/ Bà **Lưu Thị Huỳnh H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: **B Đ, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh**.

2/ Ông **Nguyễn Lê Anh Đ**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: **3 H, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 30,
quyển số 01/2004 ngày 30 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Phường A,
quận P, Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông
Nguyễn Lê Anh Đ và bà Lưu Thị Huỳnh H là hợp pháp. Ông Đ và bà H thuận
tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Căn cứ vào Giấy khai sinh số 347, quyển số 02 ngày 22 tháng 11 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở xác định ông Đ và bà H có con chung tên Nguyễn Huỳnh Khánh N, sinh ngày 10/11/2005. Hiện nay đã trưởng thành.

[3] Về Tài sản chung, nợ chung: Ông Đ và bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Ông Đ và bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Đ và bà H phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn. Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Lê Anh Đ và bà Lưu Thị Huỳnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đ và bà H có con chung tên Nguyễn Huỳnh Khánh N, sinh ngày 10/11/2005. Hiện nay đã trưởng thành.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đ và bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Đ và bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Đ và bà H mỗi người chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp

theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số **0032254** ngày **18/3/2024** của **Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận**. Ông **D** và bà **H** đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận PN;
- CC THADS quận PN;
- UBND Phường 17, quận Phú Nhuận;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Lê Tuấn

Nguyễn Lê Hoàng Yến

Dương